



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.sch.3419.1930>

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ ĐÁNH GIÁ TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA CÁC TRƯỜNG MẦM NON Ở XÃ PHƯỚC THẠNH, TỈNH TÂY NINH

Phan Trọng Nam^{1*}, Trần Thị Diễm Châu², Đoàn Thị Ngọc Diệp²,
và Triệu Thị Thanh Hương²

¹Phòng Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

*Tác giả liên hệ, Email: ptnam@dthu.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 20/4/2026; Ngày nhận chỉnh sửa: 10/5/2026; Ngày duyệt đăng: 15/5/2026

Tóm tắt

Nghiên cứu tập trung đánh giá thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh. Nghiên cứu sử dụng phối hợp các phương pháp như điều tra bằng phiếu khảo sát, phỏng vấn, quan sát, nghiên cứu hồ sơ và thống kê toán học. Dữ liệu được thu thập từ 62 cán bộ quản lý và giáo viên tại các trường mầm non trên địa bàn nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu cho thấy hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh được triển khai tương đối đầy đủ và đạt mức khá tốt ở các nội dung như lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và sử dụng kết quả tự đánh giá trong cải tiến chất lượng giáo dục. Tuy nhiên, công tác kiểm tra, giám sát; phản biện nội bộ; theo dõi cải tiến sau tự đánh giá; cũng như việc bảo đảm các điều kiện hỗ trợ như thời gian, kinh phí và năng lực ứng dụng công nghệ thông tin vẫn còn một số hạn chế. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng, bài báo đề xuất 06 biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non hiện nay.

Từ khóa: Giáo dục mầm non, kiểm định chất lượng giáo dục, Phước Thạnh, quản lý hoạt động tự đánh giá, trường mầm non.

Trích dẫn: Phan, T. N., Trần, T. D. C., Đoàn, T. N. D., & Triệu, T. T. H. (2026). Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh. *Tap chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 15(02S), 161-177. <https://doi.org/10.52714/dthu.sch.3419.1930>

Copyright © 2026 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

MANAGEMENT OF SELF-ASSESSMENT ACTIVITIES IN EDUCATIONAL QUALITY ACCREDITATION AT PRESCHOOLS IN PHUOC THANH COMMUNE, TAY NINH PROVINCE

**Phan Trong Nam^{1*}, Tran Thi Diem Chau², Doan Thi Ngoc Diep²
and Trieu Thi Thanh Huong²**

¹*Office of Sciences and Technology, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

**Corresponding author: Email: ptnam@dthu.edu.vn*

Article history

Received: 20/4/2026; Received in revised form: 10/5/2026; Accepted: 15/5/2026

Abstract

This study assesses the current situation and proposing management measures for self-assessment activities in educational quality accreditation at preschools in Phuoc Thanh Commune, Tay Ninh Province. Research methods included questionnaire surveys, interviews, observations, document analysis, and statistical analysis. Data were collected from 62 administrators and teachers at preschools in the research area. The findings indicate that self-assessment activities in educational quality accreditation at preschools in Phuoc Thanh Commune have been implemented relatively comprehensively with fairly positive results in planning, organization, direction, and the use of self-assessment results for educational quality improvement. However, several limitations remain in inspection and supervision, internal review and feedback, monitoring improvement activities after self-assessment, as well as ensuring supportive conditions such as time, funding, and information technology application capacity. Thereby, six management measures are proposed to improve the effectiveness of self-assessment activities in educational quality accreditation at preschool educational institutions.

Keywords: *Educational quality accreditation, early childhood education, management of self-assessment activities, Phuoc Thanh, preschools.*

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay, kiểm định chất lượng giáo dục được xác định là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý giáo dục. Đối với giáo dục mầm non, hoạt động tự đánh giá giữ vai trò nền tảng trong quá trình kiểm định chất lượng giáo dục, giúp nhà trường xác định mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng, nhận diện những điểm mạnh, hạn chế và xây dựng kế hoạch cải tiến phù hợp.

Giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, có vai trò quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ em. Trong những năm qua, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành nhiều văn bản quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non, trong đó tự đánh giá được xem là khâu khởi đầu có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả của quá trình kiểm định chất lượng giáo dục.

Thực hiện tự đánh giá giúp các cơ sở giáo dục mầm non tự xem xét, phân tích toàn diện các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; đồng thời là cơ sở để xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Nếu hoạt động tự đánh giá được triển khai nghiêm túc, khoa học và thường xuyên sẽ góp phần hình thành văn hóa chất lượng, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và các lực lượng liên quan trong quá trình phát triển nhà trường.

Tại xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh, công tác kiểm định chất lượng giáo dục mầm non đã được triển khai trong những năm qua và đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non trên địa bàn vẫn còn những hạn chế như: nhận thức của một bộ phận cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của tự đánh giá chưa đầy đủ; công tác lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chưa thật sự đồng bộ; việc thu thập, quản lý minh chứng còn thiếu hệ thống; công tác kiểm tra, giám sát và sử dụng kết quả tự đánh giá trong cải tiến chất lượng chưa thường xuyên và hiệu quả chưa cao. Một số trường đã từng được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục nhưng chưa duy trì được kết quả, trong khi vẫn còn trường chưa đạt chuẩn theo quy định.

Từ thực tiễn trên cho thấy việc nghiên cứu quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh là cần thiết, có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Nghiên cứu nhằm đánh giá thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá, xác định những hạn chế và nguyên nhân, từ đó đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tự đánh giá và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non tại địa phương.

2. Tổng quan lý thuyết và nghiên cứu liên quan

2.1. Tổng quan lý thuyết

Kiểm định chất lượng giáo dục được xem là công cụ quan trọng nhằm bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Trong quy trình kiểm định chất lượng giáo dục, tự đánh giá giữ vai trò nền tảng, giúp cơ sở giáo dục tự xem xét, phân tích mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng, từ đó xác định điểm mạnh, hạn chế và xây dựng kế hoạch cải tiến phù hợp. Vanhoof & Van Petegem (2007) cho rằng tự đánh giá là hoạt động kết nối giữa đánh giá nội bộ và đánh giá ngoài, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình và hiệu quả quản lý chất lượng trong nhà trường. Schildkamp, Visscher & Luyten (2012) cũng khẳng định hiệu quả của tự đánh giá phụ thuộc lớn vào năng lực đội ngũ, điều kiện tổ chức thực hiện và cơ chế quản lý trong nhà trường.

Đối với giáo dục mầm non, hoạt động tự đánh giá có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Burchinal (2018) nhấn mạnh rằng việc

đánh giá chất lượng giáo dục mầm non cần được thực hiện thường xuyên, dựa trên minh chứng và hướng đến cải tiến chất lượng thực chất. Desveaux & cs. (2017) cho rằng hoạt động kiểm định và tự đánh giá chỉ phát huy hiệu quả khi được quản lý như một quá trình cải tiến liên tục với sự tham gia tích cực của đội ngũ. Gần đây, Susetyo & cs. (2022) nhấn mạnh vai trò của đổi mới hệ thống quản lý kiểm định chất lượng và ứng dụng công nghệ thông tin trong nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động tự đánh giá.

Ở Việt Nam, hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục được quy định tương đối đầy đủ trong hệ thống văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, trong đó xác định tự đánh giá là bước khởi đầu bắt buộc trong quy trình kiểm định chất lượng giáo dục. Công văn số 5942/BGDĐT-QLCL hướng dẫn cụ thể quy trình tổ chức tự đánh giá, thu thập minh chứng, viết báo cáo và triển khai cải tiến chất lượng. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng cho việc tổ chức và quản lý hoạt động tự đánh giá tại các cơ sở giáo dục mầm non.

2.2. Nghiên cứu liên quan

Trên thế giới, nhiều nghiên cứu đã khẳng định vai trò của hoạt động tự đánh giá trong hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục. Vanhoof & Van Petegem (2007) cho rằng tự đánh giá giúp nhà trường nâng cao trách nhiệm giải trình và cải tiến chất lượng giáo dục một cách liên tục. Schildkamp & cs. (2012) nhấn mạnh các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả tự đánh giá như năng lực đội ngũ, cơ chế phối hợp và điều kiện tổ chức thực hiện. Desveaux & cs. (2017) cho rằng kiểm định chất lượng chỉ mang lại hiệu quả khi hoạt động tự đánh giá được triển khai thực chất và có cơ chế phản hồi rõ ràng.

Ở Việt Nam, nhiều nghiên cứu đã tiếp cận hoạt động tự đánh giá dưới góc độ quản lý giáo dục. Đàm (2017) đề cập các kỹ thuật xây dựng báo cáo tự đánh giá và nhấn mạnh vai trò của quản lý minh chứng trong bảo đảm chất lượng báo cáo. Lê (2023), Lê và Đỗ (2024) cho rằng hiệu quả hoạt động tự đánh giá phụ thuộc lớn vào năng lực quản lý của cán bộ quản lý, mức độ tham gia của giáo viên và sự phối hợp giữa các bộ phận trong nhà trường. Nguyễn & cs. (2025) cũng khẳng định tự đánh giá là nội dung quan trọng trong hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục phổ thông hiện nay.

Gần đây, một số nghiên cứu tập trung trực tiếp vào quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các cấp học khác nhau. Phan và Đào (2025), Phan và Ngô (2025), Phan và Tăng (2025), Phan & cs. (2026) đều cho rằng hoạt động tự đánh giá chỉ phát huy hiệu quả khi được quản lý đồng bộ từ nâng cao nhận thức, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra - giám sát đến bảo đảm các điều kiện hỗ trợ. Các nghiên cứu cũng chỉ ra những hạn chế phổ biến như nhận thức chưa đồng đều, quản lý minh chứng chưa khoa học, việc sử dụng kết quả tự đánh giá cho cải tiến chất lượng chưa thường xuyên và công tác kiểm tra, phản biện nội bộ còn hạn chế.

Tổng quan các nghiên cứu cho thấy đã có nhiều công trình nghiên cứu về kiểm định chất lượng giáo dục và hoạt động tự đánh giá ở các cấp học khác nhau. Tuy nhiên, các nghiên cứu chuyên sâu về quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở bậc mầm non, đặc biệt tại các địa phương cụ thể như xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh, vẫn còn hạn chế. Đây là khoảng trống nghiên cứu cần tiếp tục được làm rõ nhằm đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận được sử dụng nhằm xây dựng cơ sở khoa học

cho đề tài, làm rõ các khái niệm, nội dung, vai trò và yêu cầu của quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục mầm non. Nghiên cứu sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa và khái quát hóa các tài liệu lý luận, văn bản pháp lý và các công trình nghiên cứu có liên quan đến kiểm định chất lượng giáo dục, bảo đảm chất lượng và quản lý hoạt động tự đánh giá trong nhà trường.

Các tài liệu được nghiên cứu gồm Luật Giáo dục năm 2019; các thông tư, công văn hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến hoạt động tự đánh giá và quản lý hoạt động tự đánh giá. Đồng thời, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của ngành giáo dục địa phương cũng được nghiên cứu nhằm làm rõ bối cảnh và yêu cầu thực tiễn của hoạt động tự đánh giá tại địa bàn nghiên cứu. Kết quả của nhóm phương pháp này là cơ sở để xây dựng khung lý thuyết, xác định nội dung khảo sát và đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp.

3.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

Nghiên cứu sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu thực tiễn nhằm thu thập và xử lý thông tin phục vụ đánh giá thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh. Trong đó, phương pháp điều tra bằng phiếu khảo sát được sử dụng để thu thập ý kiến của cán bộ quản lý và giáo viên về nhận thức, thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá, các điều kiện hỗ trợ và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động tự đánh giá trong nhà trường. Phiếu khảo sát được thiết kế theo thang đo Likert 5 mức độ và thực hiện bằng hình thức trực tuyến thông qua Google Forms (<https://forms.gle/WSHeg2ZhKEWwcasS7>). Tổng số 62 phiếu khảo sát hợp lệ được thu thập từ cán bộ quản lý và giáo viên tại các trường mầm non trên địa bàn nghiên cứu.

Bên cạnh đó, phương pháp phỏng vấn bán cấu trúc được sử dụng nhằm bổ sung và làm rõ các kết quả thu được từ phiếu khảo sát. Nội dung phỏng vấn tập trung vào quá trình tổ chức hoạt động tự đánh giá; những khó khăn trong phân công nhiệm vụ, thu thập minh chứng và phối hợp các lực lượng tham gia; việc sử dụng kết quả tự đánh giá trong cải tiến chất lượng giáo dục; cũng như các đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động tự đánh giá trong nhà trường. Đồng thời, phương pháp quan sát được sử dụng để ghi nhận trực tiếp việc triển khai hoạt động tự đánh giá như tổ chức hội đồng tự đánh giá, phân công nhiệm vụ, thu thập và lưu trữ minh chứng, tổ chức họp hội đồng và triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

Ngoài ra, phương pháp nghiên cứu hồ sơ được sử dụng để phân tích các tài liệu liên quan như báo cáo tự đánh giá, kế hoạch tự đánh giá, kế hoạch cải tiến chất lượng, biên bản họp hội đồng tự đánh giá, hồ sơ minh chứng và các văn bản quản lý chuyên môn có liên quan. Việc nghiên cứu hồ sơ nhằm đánh giá mức độ thực hiện quy trình tự đánh giá theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời làm rõ vai trò của hiệu trưởng và ban giám hiệu trong tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh.

3.3. Nhóm phương pháp thống kê toán học

Sau khi thu thập dữ liệu, nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê toán học để xử lý và phân tích số liệu. Các phiếu khảo sát được mã hóa, làm sạch và xử lý trên Excel nhằm tính toán các chỉ số như điểm trung bình (ĐTB) và độ lệch chuẩn (ĐLC), làm cơ sở cho việc đánh giá định lượng các nội dung nghiên cứu.

Nghiên cứu sử dụng thang đo Likert 5 mức độ với quy ước: từ 1,00-1,80 là “không thực hiện”; 1,81-2,60 là “ít thực hiện”; 2,61-3,40 là “thực hiện trung bình”; 3,41-4,20 là “thực hiện

ở mức tốt”; và 4,21-5,00 là “thực hiện ở mức rất tốt”. Đồng thời, dữ liệu định tính từ phỏng vấn và quan sát được mã hóa, phân tích nội dung nhằm làm rõ nguyên nhân, hạn chế và đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp với thực tiễn nghiên cứu.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Thực trạng tổ chức hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

Kết quả khảo sát cho thấy hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh được triển khai tương đối đầy đủ và đạt mức khá tốt ở nhiều nội dung. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có nhận thức tương đối tích cực về vai trò của hoạt động tự đánh giá, đặc biệt ở các nội dung như nâng cao nhận thức về chất lượng giáo dục, sử dụng kết quả tự đánh giá trong quản lý và hỗ trợ ra quyết định quản lý. Điều này cho thấy tự đánh giá đã bước đầu được xem không chỉ là yêu cầu của kiểm định chất lượng giáo dục mà còn là công cụ hỗ trợ quản lý và cải tiến chất lượng trong nhà trường. Tuy nhiên, nhận thức về trách nhiệm giải trình, tinh thần tự chịu trách nhiệm và xây dựng văn hóa chất lượng vẫn chưa thật sự nổi bật.

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy các trường đã triển khai tương đối tốt các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục, đặc biệt ở các nội dung về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tổ chức quản lý nhà trường. Quy trình thực hiện hoạt động tự đánh giá cơ bản được triển khai theo hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục, từ thành lập hội đồng tự đánh giá, phân công nhiệm vụ, thu thập minh chứng, viết báo cáo đến triển khai cải tiến chất lượng. Nội dung thực hiện tự đánh giá đúng chu kỳ và tiến độ quy định được đánh giá cao, phản ánh sự tuân thủ tương đối nghiêm túc của các trường trong tổ chức hoạt động tự đánh giá. Tuy nhiên, việc rà soát, đối chiếu tiêu chí kiểm định và lập kế hoạch tự đánh giá ở một số trường vẫn còn hạn chế, chưa thật sự gắn với điều kiện thực tế và mục tiêu cải tiến chất lượng lâu dài.

Các trường cũng đã sử dụng khá đa dạng các phương pháp thực hiện tự đánh giá như quan sát hoạt động thực tế, phỏng vấn, phân tích số liệu, nghiên cứu hồ sơ và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý minh chứng. Trong đó, phương pháp quan sát hoạt động thực tế trong nhà trường được đánh giá cao nhất, cho thấy sự chú trọng đến việc đánh giá trực tiếp các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Việc ứng dụng phần mềm và biểu mẫu điện tử bước đầu góp phần nâng cao hiệu quả quản lý dữ liệu và hỗ trợ tổng hợp thông tin phục vụ hoạt động tự đánh giá. Tuy nhiên, việc khai thác hồ sơ, tài liệu nội bộ và kỹ năng phân tích tiêu chí ở một số giáo viên vẫn còn hạn chế.

Bên cạnh đó, kết quả tự đánh giá đã bước đầu được sử dụng trong lập kế hoạch cải tiến chất lượng và hỗ trợ công tác quản lý nhà trường. Báo cáo tự đánh giá được đánh giá là tương đối phản ánh đúng thực trạng của nhà trường và góp phần hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng giáo dục. Các điều kiện hỗ trợ như cơ sở vật chất, tài liệu hướng dẫn, kinh phí và năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản được bảo đảm. Tuy nhiên, mức độ đồng thuận, sự tham gia của các lực lượng liên quan và việc sử dụng kết quả tự đánh giá để theo dõi cải tiến chất lượng ở một số trường vẫn chưa thật sự đồng đều. Nhìn chung, hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh đã đạt được những kết quả tích cực nhưng vẫn còn thiên về đáp ứng yêu cầu kiểm định hơn là cải tiến chất lượng một cách thường xuyên và bền vững.

4.2. Thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

4.2.1. Kết quả đánh giá về công tác lập kế hoạch tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

Bảng 1. Kết quả đánh giá về công tác lập kế hoạch tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

TT	Nội dung đánh giá	ĐTB	ĐLC
1	Ban giám hiệu chỉ đạo xây dựng kế hoạch tự đánh giá theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo	4,02	0,67
2	Kế hoạch tự đánh giá được xây dựng có cấu trúc đầy đủ, tiến độ rõ ràng và phân công hợp lý	4,08	0,73
3	Nội dung kế hoạch sát với đặc điểm thực tế của nhà trường	3,98	0,64
4	Việc lập kế hoạch có sự tham gia góp ý của tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan	3,95	0,64
5	Có hoạt động rà soát, điều chỉnh kế hoạch khi có thay đổi trong quá trình triển khai	4,00	0,70
6	Kế hoạch gắn với mục tiêu cải tiến chất lượng dài hạn	3,97	0,70

Bảng 1 cho thấy công tác lập kế hoạch tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh được thực hiện ở mức khá tốt, với ĐTB dao động từ 3,95 đến 4,08. Nội dung “Kế hoạch tự đánh giá được xây dựng có cấu trúc đầy đủ, tiến độ rõ ràng và phân công hợp lý” đạt điểm cao nhất (ĐTB=4,08), phản ánh các nhà trường đã chú trọng xây dựng kế hoạch tương đối bài bản và phù hợp với hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nội dung “Ban giám hiệu chỉ đạo xây dựng kế hoạch tự đánh giá theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo” cũng được đánh giá khá cao (ĐTB=4,02), cho thấy vai trò chỉ đạo của ban giám hiệu trong công tác lập kế hoạch đã được thể hiện tương đối rõ.

Bên cạnh đó, các nội dung như rà soát, điều chỉnh kế hoạch khi có thay đổi trong quá trình triển khai; xây dựng kế hoạch phù hợp với thực tế nhà trường; và gắn kế hoạch với mục tiêu cải tiến chất lượng dài hạn đều được đánh giá ở mức khá tốt. Tuy nhiên, nội dung “Việc lập kế hoạch có sự tham gia góp ý của tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan” có điểm thấp nhất (ĐTB=3,95), cho thấy mức độ tham gia của các lực lượng trong quá trình xây dựng kế hoạch ở một số trường chưa thật sự đồng đều.

Kết quả phỏng vấn cho thấy công tác lập kế hoạch tự đánh giá cơ bản được thực hiện đúng quy trình và thường được lồng ghép với kế hoạch năm học của nhà trường. Tuy nhiên, một số kế hoạch còn thiếu cụ thể về tiến độ, yêu cầu minh chứng và trách nhiệm của từng cá nhân; vai trò tham gia của tổ chuyên môn chưa được phát huy đầy đủ. Nhìn chung, công tác lập kế hoạch tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh đã đáp ứng yêu cầu cơ bản nhưng vẫn cần tiếp tục nâng cao tính thực tiễn, tính chiến lược và sự phối hợp giữa các lực lượng trong nhà trường.

4.2.2. Kết quả đánh giá về công tác tổ chức thực hiện tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

Bảng 2. Kết quả đánh giá về công tác tổ chức thực hiện tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

TT	Nội dung đánh giá	ĐTB	ĐLC
1	Ban giám hiệu phân công nhiệm vụ cho các thành viên hội đồng tự đánh giá đúng chuyên môn, đúng quy trình	3,97	0,73

TT	Nội dung đánh giá	ĐTB	ĐLC
2	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cụ thể cho thành viên hội đồng trước khi triển khai nhiệm vụ	4,05	0,73
3	Đảm bảo cung cấp đầy đủ tài liệu, biểu mẫu, công cụ phục vụ công tác tự đánh giá	4,08	0,68
4	Tổ chức họp hội đồng để thống nhất cách thu thập, phân tích và minh chứng	4,03	0,66
5	Giám sát tiến độ, điều chỉnh nhân lực hoặc nhiệm vụ khi phát sinh khó khăn	3,94	0,65
6	Phối hợp hiệu quả giữa các cá nhân, bộ phận trong quá trình thực hiện	4,00	0,60

Bảng 2 cho thấy công tác tổ chức thực hiện hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh được triển khai ở mức khá tốt, với ĐTB dao động từ 3,94 đến 4,08. Nội dung “Đảm bảo cung cấp đầy đủ tài liệu, biểu mẫu, công cụ phục vụ công tác tự đánh giá” đạt điểm cao nhất (ĐTB=4,08), tiếp đến là “Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cụ thể cho thành viên hội đồng” (ĐTB=4,05) và “Tổ chức họp hội đồng để thống nhất cách thu thập, phân tích minh chứng” (ĐTB=4,03). Kết quả này cho thấy các nhà trường đã chú trọng chuẩn bị các điều kiện cần thiết và triển khai hoạt động tự đánh giá theo quy trình tương đối rõ ràng.

Bên cạnh đó, nội dung “Phối hợp hiệu quả giữa các cá nhân, bộ phận trong quá trình thực hiện” đạt ĐTB=4,00 và “Phân công nhiệm vụ đúng chuyên môn, đúng quy trình” đạt ĐTB=3,97. Tuy nhiên, nội dung “Giám sát tiến độ, điều chỉnh nhân lực hoặc nhiệm vụ khi phát sinh khó khăn” có điểm thấp nhất (ĐTB=3,94), phản ánh công tác theo dõi, hỗ trợ và điều chỉnh trong quá trình thực hiện ở một số trường chưa thật sự kịp thời và hiệu quả. Mức độ tham gia giữa các bộ phận trong nhà trường cũng chưa thật sự đồng đều.

Kết quả phỏng vấn cho thấy việc tổ chức thực hiện tự đánh giá cơ bản được triển khai theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, với vai trò điều hành khá rõ của hiệu trưởng và ban giám hiệu trong phân công nhiệm vụ và điều phối hoạt động của hội đồng tự đánh giá. Tuy nhiên, ở một số trường việc phân công còn tập trung vào một số cá nhân nòng cốt; hoạt động thu thập và phân tích minh chứng đôi khi còn mang tính hình thức; kỹ năng thực hiện tự đánh giá của một số giáo viên còn hạn chế. Nhìn chung, công tác tổ chức thực hiện tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh đã đáp ứng yêu cầu cơ bản nhưng vẫn cần tiếp tục nâng cao tính đồng bộ, tính thực chất và hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng tham gia.

4.2.3. Kết quả đánh giá về công tác chỉ đạo thực hiện tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

Bảng 3. Kết quả đánh giá về công tác chỉ đạo thực hiện tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

TT	Nội dung đánh giá	ĐTB	ĐLC
1	Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo xuyên suốt, rõ ràng và thống nhất	3,92	0,80
2	Có cơ chế phối hợp giữa ban giám hiệu, tổ chuyên môn, đoàn thể và các bộ phận	3,94	0,77
3	Giáo viên và nhân viên được khuyến khích tham gia đầy đủ vào hoạt động tự đánh giá	3,94	0,65

TT	Nội dung đánh giá	ĐTB	ĐLC
4	Phụ huynh và đại diện cộng đồng được mời góp ý vào báo cáo tự đánh giá	3,89	0,68
5	Nhà trường giải quyết kịp thời các phản hồi, khó khăn phát sinh	3,98	0,64
6	Chỉ đạo gắn tự đánh giá với trách nhiệm cá nhân, tập thể	3,97	0,65

Bảng 3 cho thấy công tác chỉ đạo hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh được thực hiện ở mức khá tốt, với ĐTB dao động từ 3,89 đến 3,98. Nội dung “Nhà trường giải quyết kịp thời các phản hồi, khó khăn phát sinh” đạt điểm cao nhất (ĐTB=3,98), tiếp đến là “Chỉ đạo gắn tự đánh giá với trách nhiệm cá nhân, tập thể” (ĐTB=3,97). Kết quả này cho thấy ban giám hiệu đã bước đầu quan tâm đến việc điều hành, phân công trách nhiệm và hỗ trợ các bộ phận trong quá trình triển khai hoạt động tự đánh giá.

Bên cạnh đó, các nội dung “Có cơ chế phối hợp giữa ban giám hiệu, tổ chuyên môn, đoàn thể và các bộ phận” và “Giáo viên, nhân viên được khuyến khích tham gia đầy đủ vào hoạt động tự đánh giá” cũng đạt ĐTB=3,94, phản ánh sự phối hợp giữa các lực lượng trong nhà trường cơ bản được duy trì trong quá trình thực hiện tự đánh giá. Tuy nhiên, nội dung “Phụ huynh và đại diện cộng đồng được mời góp ý vào báo cáo tự đánh giá” có điểm thấp nhất (ĐTB=3,89), cho thấy việc huy động các lực lượng ngoài nhà trường tham gia hoạt động tự đánh giá còn hạn chế và chưa thật sự thường xuyên.

Kết quả phỏng vấn cho thấy công tác chỉ đạo được triển khai theo hướng tập trung, bám sát quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, với sự phân công tương đối rõ ràng giữa ban giám hiệu, tổ chuyên môn và giáo viên. Các hoạt động hướng dẫn, trao đổi chuyên môn và hỗ trợ trong quá trình thực hiện đã được triển khai, góp phần giúp giáo viên thuận lợi hơn khi thực hiện nhiệm vụ tự đánh giá. Tuy nhiên, ở một số trường việc chỉ đạo còn thiếu chiều sâu; một số nội dung hướng dẫn chưa thật sự cụ thể; sự tham gia giữa các thành viên chưa đồng đều và vẫn còn tình trạng tập trung công việc vào một số cá nhân nòng cốt. Ngoài ra, tâm lý e ngại trong đánh giá và áp lực công việc chuyên môn cũng ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng tham gia. Nhìn chung, công tác chỉ đạo hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh đã đạt kết quả khá tích cực nhưng vẫn cần tiếp tục nâng cao tính đồng bộ, chiều sâu chỉ đạo và hiệu quả phối hợp trong quá trình triển khai hoạt động tự đánh giá.

4.2.4. Kết quả đánh giá về công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

Bảng 4. Kết quả đánh giá về công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

TT	Nội dung đánh giá	ĐTB	ĐLC
1	Có kế hoạch kiểm tra, giám sát tiến độ hoạt động tự đánh giá	3,53	1,10
2	Lãnh đạo trường kiểm tra chéo kết quả phân tích minh chứng	3,69	1,06
3	Việc đánh giá nội bộ đảm bảo khách quan, có căn cứ	3,66	0,89
4	Có tổ chức phản biện nội dung báo cáo tự đánh giá trước khi ban hành	3,60	1,02
5	Tổ chức tổng kết hoạt động tự đánh giá và rút kinh nghiệm	3,65	1,04

TT	Nội dung đánh giá	ĐTB	ĐLC
6	Theo dõi việc thực hiện các nội dung cải tiến sau tự đánh giá	3,61	1,00

Kết quả ở Bảng 4 cho thấy công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh được thực hiện ở mức tốt nhưng thấp hơn so với các nội dung lập kế hoạch, tổ chức và chỉ đạo. Điểm trung bình các nội dung dao động từ 3,53 đến 3,69. Trong đó, nội dung “Lãnh đạo trường kiểm tra chéo kết quả phân tích minh chứng” đạt điểm cao nhất (ĐTB=3,69), phản ánh các trường đã bước đầu quan tâm đến việc kiểm tra minh chứng và rà soát kết quả tự đánh giá. Nội dung “Việc đánh giá nội bộ đảm bảo khách quan, có căn cứ” đạt ĐTB=3,66 và “Tổ chức tổng kết hoạt động tự đánh giá và rút kinh nghiệm” đạt ĐTB=3,65.

Tuy nhiên, nội dung “Có kế hoạch kiểm tra, giám sát tiến độ hoạt động tự đánh giá” có điểm thấp nhất (ĐTB=3,53), cho thấy việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cụ thể ở một số trường còn hạn chế. Các nội dung “Có tổ chức phân biện nội dung báo cáo tự đánh giá trước khi ban hành” và “Theo dõi việc thực hiện các nội dung cải tiến sau tự đánh giá” cũng có điểm chưa cao, lần lượt đạt ĐTB=3,60 và 3,61. Bên cạnh đó, ĐLC của các nội dung khá cao, dao động từ 0,89 đến 1,10 phản ánh sự khác biệt tương đối lớn giữa các trường trong triển khai công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tự đánh giá.

Kết quả phỏng vấn cho thấy công tác kiểm tra, giám sát chủ yếu do ban giám hiệu và tổ chuyên môn thực hiện thông qua theo dõi tiến độ, rà soát minh chứng, góp ý báo cáo và sinh hoạt chuyên môn. Kết quả giám sát được sử dụng để điều chỉnh báo cáo, bổ sung minh chứng và rút kinh nghiệm trong tổ chức hoạt động tự đánh giá. Tuy nhiên, việc phân biện nội bộ và theo dõi các nội dung cải tiến sau tự đánh giá chưa được thực hiện thường xuyên; một số giáo viên còn hạn chế về kỹ năng phân tích tiêu chí và xử lý minh chứng; áp lực công việc và điều kiện cơ sở vật chất cũng ảnh hưởng đến hiệu quả kiểm tra, giám sát. Nhìn chung, công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh đã được triển khai nhưng vẫn là khâu còn hạn chế trong chu trình quản lý, cần tiếp tục được tăng cường nhằm nâng cao tính thực chất và hiệu quả cải tiến chất lượng giáo dục.

4.2.5. Kết quả đánh giá về công tác quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

Bảng 5. Kết quả đánh giá về công tác quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

TT	Nội dung đánh giá	ĐTB	ĐLC
1	Kinh phí phục vụ hoạt động tự đánh giá được lập dự toán và sử dụng đúng mục đích	3,58	1,03
2	Nhà trường chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ hội đồng tự đánh giá làm việc	3,63	1,06
3	Tài liệu hướng dẫn, văn bản pháp lý và biểu mẫu tự đánh giá được cung cấp đầy đủ	3,58	1,08
4	Cán bộ, giáo viên được bố trí thời gian hợp lý để tham gia tự đánh giá	3,63	1,09
5	Việc sử dụng nguồn lực được đánh giá định kỳ và có điều chỉnh phù hợp	3,65	1,09

TT	Nội dung đánh giá	ĐTB	ĐLC
6	Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ khác	3,65	1,01

Kết quả ở Bảng 5 cho thấy công tác quản lý các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh được thực hiện ở mức tốt nhưng chưa cao, với ĐTB dao động từ 3,58 đến 3,65. So với các nội dung quản lý khác, đây là nhóm có mức điểm thấp hơn, phản ánh việc bảo đảm và quản lý các nguồn lực phục vụ hoạt động tự đánh giá vẫn còn một số hạn chế.

Trong các nội dung khảo sát, “Việc sử dụng nguồn lực được đánh giá định kỳ và có điều chỉnh phù hợp” và “Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ khác” cùng đạt điểm cao nhất (ĐTB=3,65). Nội dung “Nhà trường chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ hội đồng tự đánh giá làm việc” và “Cán bộ, giáo viên được bố trí thời gian hợp lý để tham gia tự đánh giá” cùng đạt ĐTB=3,63. Tuy nhiên, hai nội dung “Kinh phí phục vụ hoạt động tự đánh giá được lập dự toán và sử dụng đúng mục đích” và “Tài liệu hướng dẫn, văn bản pháp lý và biểu mẫu tự đánh giá được cung cấp đầy đủ” có điểm thấp nhất (ĐTB=3,58), cho thấy đây vẫn là những khó khăn nổi bật trong quá trình triển khai hoạt động tự đánh giá tại các nhà trường.

Bên cạnh đó, ĐLC của các nội dung dao động từ 1,01 đến 1,09, phản ánh sự khác biệt tương đối lớn giữa các trường trong việc bảo đảm các điều kiện hỗ trợ. Kết quả phỏng vấn cho thấy hiệu quả hoạt động tự đánh giá phụ thuộc nhiều vào nhân lực, thời gian, cơ sở vật chất và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ. Mặc dù các trường đã có sự quan tâm bố trí điều kiện phục vụ hoạt động tự đánh giá, nhưng áp lực công việc chuyên môn, hạn chế về kinh phí, cơ sở vật chất và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin của một bộ phận giáo viên vẫn ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai. Nhìn chung, công tác quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh đã được thực hiện nhưng chưa thật sự đồng bộ, cần tiếp tục tăng cường đầu tư nguồn lực, nâng cao năng lực đội ngũ và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả và tính thực chất của hoạt động tự đánh giá trong nhà trường.

4.3. Đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động tự đánh giá trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

4.3.1. Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục mầm non

- *Mục tiêu của biện pháp:* Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò, ý nghĩa của hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục mầm non; giúp đội ngũ hiểu tự đánh giá là công cụ hỗ trợ quản lý và cải tiến chất lượng giáo dục, không chỉ phục vụ kiểm định. Qua đó hình thành tinh thần trách nhiệm và sự chủ động trong quá trình thực hiện tự đánh giá.

- *Nội dung của biện pháp:* Tuyên truyền, phổ biến các văn bản hướng dẫn về kiểm định chất lượng giáo dục và tự đánh giá; bồi dưỡng cho cán bộ quản lý và giáo viên về quy trình, kỹ năng thu thập minh chứng, phân tích tiêu chí và viết báo cáo tự đánh giá. Đồng thời nâng cao nhận thức về trách nhiệm cá nhân, xây dựng văn hóa chất lượng và tinh thần “làm thật – đánh giá thật – cải tiến thật”.

- *Cách thức thực hiện:* Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch nâng cao nhận thức gắn với kế hoạch năm học; tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo và chia sẻ kinh nghiệm về hoạt động tự đánh giá. Lồng ghép nội dung tự đánh giá trong các cuộc họp chuyên môn và khuyến khích giáo viên tự học, tự nghiên cứu tài liệu liên quan.

- *Điều kiện thực hiện:* Ban giám hiệu cần quan tâm chỉ đạo thường xuyên, cung cấp đầy

đủ tài liệu và tạo điều kiện về thời gian cho đội ngũ tham gia bồi dưỡng. Cán bộ quản lý và giáo viên cần có tinh thần trách nhiệm, ý thức học tập và sẵn sàng đổi mới trong thực hiện hoạt động tự đánh giá.

4.3.2. Hoàn thiện công tác lập kế hoạch hoạt động tự đánh giá trong các cơ sở giáo dục mầm non

- *Mục tiêu của biện pháp:* Nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch hoạt động tự đánh giá theo hướng khoa học, cụ thể, khả thi và phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng nhà trường. Qua đó bảo đảm hoạt động tự đánh giá được triển khai đúng tiến độ và gắn với mục tiêu cải tiến chất lượng giáo dục.

- *Nội dung của biện pháp:* Hoàn thiện kế hoạch hoạt động tự đánh giá bảo đảm đầy đủ các nội dung về mục tiêu, tiến độ, phân công nhiệm vụ, nguồn lực và sản phẩm thực hiện. Kế hoạch cần bám sát điều kiện thực tế của nhà trường, gắn với kế hoạch năm học và kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục; đồng thời phát huy vai trò tham gia của tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan.

- *Cách thức thực hiện:* Ban giám hiệu chỉ đạo hội đồng tự đánh giá xây dựng kế hoạch theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức lấy ý kiến góp ý của tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan trước khi ban hành. Trong quá trình triển khai cần thường xuyên theo dõi, rà soát và điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- *Điều kiện thực hiện:* Nhà trường cần có sự chỉ đạo thống nhất của ban giám hiệu và sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chuyên môn, giáo viên và các bộ phận liên quan. Đồng thời cần bảo đảm đầy đủ văn bản hướng dẫn, thời gian và các điều kiện cần thiết phục vụ công tác lập kế hoạch hoạt động tự đánh giá.

4.3.3. Tổ chức thực hiện hoạt động tự đánh giá theo hướng khoa học, đồng bộ và phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường

- *Mục tiêu của biện pháp:* Bảo đảm hoạt động tự đánh giá được triển khai đúng quy trình, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng tham gia và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Qua đó nâng cao tính khách quan, tính thực chất và hiệu quả của hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục mầm non.

- *Nội dung của biện pháp:* Tổ chức thực hiện hoạt động tự đánh giá theo hướng phân công nhiệm vụ rõ ràng, phù hợp với năng lực và chuyên môn của từng thành viên trong hội đồng tự đánh giá. Chuẩn hóa quy trình thu thập, xử lý và lưu trữ minh chứng; tăng cường phối hợp giữa ban giám hiệu, tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý minh chứng và dữ liệu tự đánh giá.

- *Cách thức thực hiện:* Ban giám hiệu chỉ đạo thành lập hội đồng tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cụ thể và tổ chức tập huấn trước khi triển khai thực hiện. Các tổ chuyên môn phối hợp trong việc rà soát tiêu chí, thu thập minh chứng, góp ý báo cáo và đề xuất nội dung cải tiến chất lượng. Nhà trường cần thường xuyên xuyên tổ chức họp hội đồng tự đánh giá để trao đổi tiến độ, tháo gỡ khó khăn và điều chỉnh nhiệm vụ khi cần thiết.

- *Điều kiện thực hiện:* Nhà trường cần có sự chỉ đạo thống nhất của ban giám hiệu và sự phối hợp tích cực giữa các tổ chuyên môn, giáo viên và các bộ phận liên quan. Đồng thời cần bảo đảm các điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ thông tin và bồi dưỡng kỹ năng thực hiện tự đánh giá cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

4.3.4. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động tự đánh giá trong các trường mầm non

- *Mục tiêu của biện pháp:* Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động tự đánh giá nhằm bảo đảm hoạt động tự đánh giá được triển khai thống nhất, đúng tiến độ và đạt hiệu quả thực chất. Đồng thời phát huy trách nhiệm của các lực lượng tham gia trong quá trình thực hiện tự đánh giá.

- *Nội dung của biện pháp:* Tăng cường vai trò chỉ đạo của ban giám hiệu trong toàn bộ quá trình triển khai hoạt động tự đánh giá; xây dựng cơ chế phối hợp giữa ban giám hiệu, tổ chuyên môn, giáo viên và các bộ phận liên quan. Chỉ đạo hoạt động tự đánh giá gắn với trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm tập thể và mục tiêu cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường.

- *Cách thức thực hiện:* Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể cho từng giai đoạn của hoạt động tự đánh giá; thường xuyên tổ chức họp hội đồng tự đánh giá để kiểm tra tiến độ, trao đổi khó khăn và điều chỉnh nhiệm vụ khi cần thiết. Đồng thời tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên và phát huy vai trò phối hợp của tổ chuyên môn trong quá trình thực hiện.

- *Điều kiện thực hiện:* Ban giám hiệu cần có năng lực quản lý, điều hành và tinh thần trách nhiệm cao trong chỉ đạo hoạt động tự đánh giá. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và các thành viên hội đồng tự đánh giá cần có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động và tích cực trong thực hiện nhiệm vụ; đồng thời nhà trường cần tạo môi trường làm việc dân chủ, thuận lợi cho hoạt động phối hợp và trao đổi chuyên môn.

4.3.5. Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động tự đánh giá gắn với cải tiến chất lượng giáo dục

- *Mục tiêu của biện pháp:* Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động tự đánh giá nhằm bảo đảm quá trình tự đánh giá được thực hiện khách quan, đúng quy trình và gắn với cải tiến chất lượng giáo dục trong nhà trường. Qua đó giúp phát hiện kịp thời những hạn chế, khó khăn để có biện pháp điều chỉnh phù hợp.

- *Nội dung của biện pháp:* Hoàn thiện kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động tự đánh giá; tăng cường kiểm tra tiến độ thực hiện, kiểm tra chéo minh chứng và phản biện nội bộ đối với báo cáo tự đánh giá trước khi ban hành. Đồng thời chú trọng theo dõi việc thực hiện các nội dung cải tiến sau tự đánh giá nhằm bảo đảm kết quả tự đánh giá được sử dụng hiệu quả trong nâng cao chất lượng giáo dục.

- *Cách thức thực hiện:* Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cụ thể; phân công cán bộ theo dõi tiến độ thực hiện của từng bộ phận; tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với việc thu thập minh chứng, xử lý dữ liệu và triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, họp hội đồng tự đánh giá và hoạt động phản biện nội bộ nhằm góp ý, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá.

- *Điều kiện thực hiện:* Ban giám hiệu và các thành viên hội đồng tự đánh giá cần có năng lực kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động tự đánh giá theo đúng quy định. Nhà trường cần bảo đảm đầy đủ hồ sơ, minh chứng, tài liệu hướng dẫn và tăng cường phối hợp giữa các bộ phận nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong nhà trường.

4.3.6. Bảo đảm các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục mầm non

- *Mục tiêu của biện pháp:* Bảo đảm đầy đủ các điều kiện về nhân lực, thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất và công nghệ thông tin nhằm hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục mầm non. Qua đó góp phần nâng cao tính thực chất và hiệu quả của hoạt động tự đánh giá trong nhà trường.

- *Nội dung của biện pháp:* Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hệ thống lưu trữ minh chứng và các phương tiện phục vụ hoạt động tự đánh giá. Bảo đảm cung cấp đầy đủ

tài liệu hướng dẫn, biểu mẫu và văn bản liên quan đến kiểm định chất lượng giáo dục. Đồng thời chú trọng bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ quản lý và giáo viên trong quá trình thực hiện tự đánh giá.

- *Cách thức thực hiện*: Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch sử dụng và phân bổ nguồn lực phù hợp cho hoạt động tự đánh giá; bố trí thời gian hợp lý để giáo viên tham gia thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý minh chứng, xử lý dữ liệu và xây dựng báo cáo tự đánh giá. Đồng thời huy động sự hỗ trợ từ phụ huynh, cộng đồng và các nguồn lực xã hội hóa nhằm bổ sung điều kiện phục vụ hoạt động tự đánh giá.

- *Điều kiện thực hiện*: Nhà trường cần có sự quan tâm chỉ đạo của ban giám hiệu và sự phối hợp giữa các bộ phận trong việc bảo đảm nguồn lực cho hoạt động tự đánh giá. Đồng thời cần bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ thông tin và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian để cán bộ quản lý, giáo viên tham gia thực hiện hoạt động tự đánh giá hiệu quả.

5. Kết luận và hàm ý quản lý

Kết quả nghiên cứu cho thấy hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh đã được triển khai tương đối đầy đủ và đạt được những kết quả tích cực. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cơ bản có nhận thức đúng về vai trò của hoạt động tự đánh giá; các nhà trường đã thực hiện tương đối tốt các nội dung về lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo, kiểm tra và sử dụng kết quả tự đánh giá trong cải tiến chất lượng giáo dục. Hoạt động tự đánh giá bước đầu góp phần hỗ trợ nhà trường rà soát thực trạng, nhận diện những điểm mạnh, hạn chế và nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng giáo dục mầm non.

Tuy nhiên, nghiên cứu cũng cho thấy hoạt động tự đánh giá tại các trường mầm non ở xã Phước Thạnh vẫn còn một số hạn chế như: công tác lập kế hoạch ở một số trường còn mang tính hình thức; việc phân tích tiêu chí và xử lý minh chứng chưa đồng đều; công tác kiểm tra, giám sát và phản biện nội bộ chưa thật sự hiệu quả; việc theo dõi các nội dung cải tiến sau tự đánh giá chưa được thực hiện thường xuyên. Ngoài ra, các điều kiện hỗ trợ như thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất và năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ vẫn còn ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai hoạt động tự đánh giá trong nhà trường.

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng, đề tài đã đề xuất 06 biện pháp quản lý gồm: (1) nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục mầm non; (2) hoàn thiện công tác lập kế hoạch hoạt động tự đánh giá trong các cơ sở giáo dục mầm non; (3) tổ chức thực hiện hoạt động tự đánh giá theo hướng khoa học, đồng bộ và phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; (4) tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động tự đánh giá trong các trường mầm non; (5) đổi mới công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động tự đánh giá gắn với cải tiến chất lượng giáo dục; và (6) bảo đảm các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục mầm non. Các biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ, hỗ trợ và bổ sung cho nhau nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động tự đánh giá trong nhà trường.

Từ góc độ quản lý giáo dục, nghiên cứu cho thấy hiệu quả của hoạt động tự đánh giá phụ thuộc lớn vào vai trò quản lý của hiệu trưởng, năng lực và nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cũng như mức độ bảo đảm các điều kiện hỗ trợ. Vì vậy, các cơ sở giáo dục mầm non cần xem hoạt động tự đánh giá là nhiệm vụ thường xuyên gắn với quản lý chất lượng và cải tiến hoạt động giáo dục. Đồng thời, cơ quan quản lý giáo dục cần tiếp tục tăng cường hướng dẫn chuyên môn, hỗ trợ nguồn lực và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động tự đánh giá trong các cơ sở giáo dục mầm non hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). *Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). *Công văn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non.*
- Burchinal, M. (2018). Measuring early care and education quality. *Child Development Perspectives, 12*(1), 3-9. <https://doi.org/10.1111/cdep.12260>
- Desveaux, L., Mitchell, J. I., Shaw, J., & Ivers, N. M. (2017). Understanding the impact of accreditation on quality in healthcare: A grounded theory approach. *International Journal for Quality in Health Care, 29*(7), 941-947. <https://doi.org/10.1093/intqhc/mzx136>
- Đàm, T. L. (2017). Một số kỹ thuật trong viết báo cáo tự đánh giá ở các trường trung học phổ thông. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 26*(6), 25-28. <https://doi.org/10.52714/dthu.26.6.2017.467>
- Đỗ, Đ. T., & Nguyễn, Q. A. (2024). Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục tại một số trường trung học phổ thông công lập quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Giáo dục, 23*(Số đặc biệt 11), 117-121. Truy cập từ <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/1410>
- Lê, H. C., & Đỗ, N. B. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường trung học cơ sở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 13*(03S), 253-264. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.03S.2024.1424>
- Lê, T. D. (2023). Thực trạng quản lý hoạt động tự đánh giá trường tiểu học ở thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 12*(02S), 59-68. <https://doi.org/10.52714/dthu.12.02S.2023.1084>
- Nguyễn, Đ. S., Dương, G. T. H., Đào, T. M. C., Trần, T. B. N., & Hoàng, T. K. H. (2025). Kiểm định chất lượng giáo dục phổ thông: Kinh nghiệm ở một số quốc gia và bài học cho Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 70*(3), 3-15. <https://doi.org/10.18173/2354-1075.2025-0046>
- Phan, T. N., & Đào, T. G. (2025). Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 14*(03S), 268-281. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.03S.2025.1634>
- Phan, T. N., & Ngô, T. N. (2025). Biện pháp quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 13*(04S), 60-72. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1447>
- Phan, T. N., & Tăng, T. H. (2025). Biện pháp quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 13*(04S), 278-294. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1466>
- Phan, T. N., Lê, T. T., & Nguyễn, T. H. H. (2026). Biện pháp quản lý hoạt động tự đánh giá

- trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non ở phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. *Tap chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 15(01S), 263-277. <https://doi.org/10.52714/dthu.15.01S.2026.1792>
- Schildkamp, K., Visscher, A., & Luyten, H. (2012). Factors and conditions affecting the impact of school self-evaluation. *British Educational Research Journal*, 38(4), 635-662. <https://doi.org/10.1080/01411926.2010.528556>
- Susetyo, B., Soetantyo, S. P., Sayuti, M., & Nur, D. (2022). The innovation and the transformation of Indonesian schools accreditation management system. *Indonesian Journal on Learning and Advanced Education*, 4(2). <https://doi.org/10.23917/ijolae.v4i2.17113>
- Trần, T. N. B. (2021). Đánh giá hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong của một số trường đại học Việt Nam. *Tap chí Giáo dục*, 497(1), 54-59. Truy cập từ <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/73>
- Vanhoof, J., & Van Petegem, P. (2007). Matching internal and external evaluation in an era of accountability. *Studies in Educational Evaluation*, 33(2), 101-119. <https://doi.org/10.1016/j.stueduc.2007.04.001>
- Vũ, T. P. T., Lương, Đ. H., & Nguyễn, D. L. (2023). Tổng quan những nghiên cứu về bộ công cụ đánh giá hiệu quả hoạt động giáo dục môi trường trong nhà trường. *Tap chí Giáo dục*, 23(9), 18-23. Truy cập từ <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/749>